

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HNGĐ-ST
Ngày 11-8-2022
V/v “Tranh chấp về xác định cha cho con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Uyên.
2. Bà Trần Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp về xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Linh Thị A - Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Chu Anh T- Sinh năm: 1984.

Nơi ĐKKH: Số A, Hàng N, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

3. Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan: Anh Hoàng Văn L – Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Số A, ngõ K, Khu hành chính, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc - Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/5/2022 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Linh Thị A trình bày:

Năm 2007, chị quen biết và có tình cảm với anh Chu Anh T. Đầu năm 2011 thì anh, chị chung sống như vợ chồng, sau đó chị mang thai nhưng do mâu thuẫn giữa chị và anh Tú trầm trọng nên anh, chị không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh Tú cũng chuyển đi nơi khác sinh sống.

Ngày 03/3/2012, chị sinh cháu Ng, sau khi sinh con thì chị không nói gì với anh Tú. Chị đã làm giấy khai sinh cho cháu Ng lấy theo họ của chị là Linh Bảo Ng, phần họ tên người cha trong giấy khai sinh để trống. Ngày 31/3/2014, chị kết hôn với anh Hoàng Văn L tại UBND phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn, anh Lập đã đồng ý nhận cháu Ng là con. Chị và anh Lập đến UBND xã B, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai làm thủ tục để anh Hoàng Văn L nhận cháu Linh Bảo Ng là con của anh Lập. Trên cơ sở đề nghị của chị và anh Lập, UBND xã B ban hành quyết định về việc công nhận cha nhận con; Sau đó chị làm thủ tục thay đổi hộ tịch và đổi họ của cháu Linh Bảo Ng thành Hoàng Bảo Ng. Năm 2017 do mâu thuẫn gia đình nên chị và anh Hoàng Văn L được Tòa án giải quyết cho ly hôn theo bản án số 02/2017/HNGĐ-ST ngày 18/01/2017 của TAND thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Tuy nhiên cháu Ng là con riêng của chị có trước khi kết hôn với anh Hoàng Văn L và anh Chu Anh T mới là cha đẻ của cháu Hoàng Bảo Ng.

Để đảm bảo quyền lợi cho con, chị đề nghị Tòa án giải quyết xác định anh Chu Anh T là cha đẻ của cháu Hoàng Bảo Ng theo quy định của pháp luật. Chị không yêu cầu anh Chu Anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hoàng Bảo Ng.

Tại bản tự khai ngày 03/6/2022 và tại phiên tòa, anh Chu Anh T trình bày: Năm 2007, anh quen biết và có tình cảm với chị Linh Thị A. Đầu năm 2011 thì anh, chị chung sống như vợ chồng, cuối năm 2011 do mâu thuẫn trầm trọng, anh không chung sống cùng chị An nữa mà về Hà Nội, anh chị cũng chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Sau đó, anh biết chị Linh Thị A sinh cháu Linh Bảo Ng, khi chị An kết hôn với người khác đã làm giấy tờ nhận cháu Ng là con. Việc chị An sinh con, làm các giấy tờ liên quan đến cháu Ng như thế nào thì anh không biết cụ thể. Anh xác nhận có chung sống như vợ chồng với chị An, tuy nhiên anh chưa có căn cứ để xác định cháu Ng là con đẻ của anh. Đến nay chị An khởi kiện đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Hoàng Bảo Ng thì anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh cũng không có ý kiến gì về kết quả giám định ADN.

Tại đơn đề nghị gửi đến Tòa án ngày 09/8/2022, anh Hoàng Văn L trình bày: Anh xác định cháu Hoàng Bảo Ng – Sinh ngày: 03/3/2012 là con riêng của chị Linh Thị A có trước khi kết hôn với anh. Sau khi kết hôn với chị An thì anh và chị An đến UBND xã B làm thủ tục liên quan nhận cháu Hoàng Bảo Ng là con và ghi tên Hoàng Văn L vào phần người cha trong các giấy tờ. Anh và chị Linh Thị A không có con chung, việc chị An đề nghị Tòa án xác định anh Chu Anh T là cha đẻ của cháu Hoàng Bảo Ng thì anh không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với vụ án này, Tòa án không hòa giải được việc tranh chấp về xác định cha cho con vì vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi Ng vụ liên quan. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, mở phiên họp công khai các

tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thông báo kết luận giám định ADN và kết quả phiên họp cho các đương sự theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định.

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng, bị đơn và người có quyền lợi Ng vụ liên quan vắng mặt nên Tòa án không hòa giải được vụ án; Các đương sự đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và có bản tự khai trình bày ý kiến, người có quyền lợi Ng vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Lời khai của các đương sự phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định ADN của Viện pháp y quân đội xác định anh Chu Anh T và cháu Hoàng Bảo Ng có quan hệ huyết thống cha – con. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 88, Điều 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Linh Thị A, xác định anh Chu Anh T là cha đẻ của cháu Hoàng Bảo Ng. Đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Linh Thị A khởi kiện tranh chấp về xác định cha cho con với bị đơn anh Chu Anh T đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, cháu Hoàng Bảo Ng và anh Chu Anh T đều cư trú tại xã B, huyện Bảo Thắng. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi, Ng vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu xác định cha cho con của nguyên đơn:

Chị Linh Thị A và anh Chu Anh T đều xác nhận có chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011. Ngày 03/3/2012 chị Linh Thị A sinh cháu Linh Bảo Ng. Chị An làm giấy khai sinh cho cháu Ng lấy theo họ của chị là Linh Bảo Ng, phần họ tên người cha trong giấy khai sinh để trống. Sau khi kết hôn với anh Hoàng Văn L thì chị An mới đề nghị UBND xã B, huyện Bảo Thắng làm thủ tục đề anh Lập nhận cháu Ng là con anh Lập trong các giấy tờ liên quan. Anh Hoàng Văn L cũng có đơn trình bày, xác nhận cháu Hoàng Bảo Ng là con riêng của chị An có trước khi anh Lập và chị An kết hôn.

Tại kết luận giám định số HT264.22/PY-XNSH ngày 20/6/2022 của Viện pháp y quân đội kết luận: Anh Chu Anh T và cháu Hoàng Bảo Ng có quan hệ huyết thống Cha – Con.

Sau khi nhận thông báo kết luận giám định ADN thì các đương sự đều nhất trí và không có ý kiến gì. Tại phiên tòa anh Tú nhất trí kết luận giám định ADN và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu của chị Linh Thị Ân theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định anh Chu Anh T là cha đẻ của cháu Hoàng Bảo Ng – Sinh ngày: 03/3/2012. Chị Linh Thị A không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi cháu Ng nên không xem xét giải quyết.

Do giấy khai sinh của cháu Hoàng Bảo Ng ghi họ tên người cha là Hoàng Văn L, vì vậy kiến nghị UBND xã B, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai hủy bỏ các giấy tờ liên quan như: Giấy khai sinh số 29/2012 (quyển số 01), ngày tháng năm đăng ký: 03/4/2012, Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 về việc công nhận việc cha nhận con, Quyết định về việc xác định lại dân tộc số 5328/QĐ-UBND ngày 15/9/2014, Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 về việc thay đổi hộ tịch đối với cháu Hoàng Bảo Ng để bố, mẹ cháu Ng làm thủ tục xin cấp lại các giấy tờ liên quan cho cháu Ng theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng:

Về chi phí giám định ADN: Chị Linh Thị A nhất trí chịu toàn bộ chi phí giám định ADN và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Linh Thị A không phải chịu án phí tranh chấp về xác định cha cho con theo quy định của pháp luật. Anh Chu Anh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 88, Điều 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xác định cha cho con của chị Linh Thị A.

2. Xác định anh Chu Anh T – Sinh ngày: 28/02/1984 (Nơi ĐKKH: Số 4, Hàng Ngang, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Tạm trú: Thôn Bản Quắn, xã B, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai) là cha đẻ của cháu Hoàng Bảo Ng – Sinh ngày: 03/3/2012 (Nơi cư trú: Thôn Bản Quắn, xã B, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai).

3. Về án phí: Chị Linh Thị A không phải chịu án phí tranh chấp về xác định cha cho con, hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị An đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 00002953 ngày 26/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng.

Anh Chu Anh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, vắng mặt người có quyền lợi, Ng vụ liên quan. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đường sự (3);
- UBND xã B;
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đường sự (2);
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

